

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 714/2023/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Thu H** - Sinh ngày 19/09/1986; Nơi thường trú: Thôn M, xã B, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Tô Quang Đ** - sinh ngày 03/09/1982; Nơi thường trú: Thôn M, xã B, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thu H và anh Tô Quang Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị H, anh Đ có 01 con chung là Tô Phương T, sinh ngày 19/02/2011. Khi ly hôn, anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung vợ chồng:** Chị H, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng chị H tự nguyện chịu cả nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu số 0016890 ngày 01.12.2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Chị H được trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
 - UBND xã B, Đ, Hà Nội
- (Số ĐKKH: 31/2010).
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Trung Trực